



**VĂN HỌC VIỆT NAM THẾ KỶ XVIII - XIX  
TRONG BỐI CẢNH VĂN HÓA THỜI LÊ MẠT - NGUYỄN**  
(Vũ Thanh chủ biên, NXB Khoa học xã hội, 2024)

LÊ VĂN TẤN\*

Văn học trung đại Việt Nam, đặc biệt là giai đoạn thế kỉ XVIII - XIX, từ lâu đã trở thành “mảnh đất màu mỡ” thu hút hàng loạt công trình nghiên cứu và các bài phê bình từ nhiều thế hệ học giả. Tưởng chừng các lớp trầm tích văn chương của giai đoạn này đã được khám phá và khai thác trọn vẹn, nhưng cuốn sách *Văn học Việt Nam thế kỷ XVIII - XIX trong bối cảnh văn hóa thời Lê mạt - Nguyễn* do PGS.TS. Vũ Thanh chủ biên vẫn khiến người đọc ngạc nhiên trước những luận điểm mới mẻ và sắc sảo. Đây không phải là một tài liệu tham khảo thông thường, mà là một chìa khóa có khả năng giải mã những thành tựu rực rỡ cả về hình thức nghệ thuật lẫn chiều sâu nội dung trong văn chương của một giai đoạn lịch sử đầy biến động, và bởi thế, là cuốn sách không nên bỏ qua đối với bất kì ai yêu mến và có hứng thú tìm hiểu lịch sử văn học dân tộc.

“Tiếp thu những thành tựu đã có của các bộ lịch sử văn học đi trước, các bộ giáo trình của các trường đại học, trên cơ sở của lý thuyết liên ngành văn hóa - văn học, nhìn văn học trong những mối liên hệ mật thiết với văn hóa, kết hợp với lý thuyết diễn ngôn và thành tựu của ngành văn học sử sẽ cố gắng nhìn lại nhiều vấn đề của văn chương giai đoạn này”<sup>1</sup>, đó chính là mục tiêu đáng quý của các tác giả cuốn sách. Không tách rời văn học Việt Nam thế kỉ XVIII - XIX khỏi dòng chảy chung của văn học trung đại Việt Nam từ thế kỉ X đến hết thế kỉ XIX, song có lẽ xuyên suốt và cũng là điều tạo nên đóng góp lớn nhất, mang linh hồn của cả công trình chính là việc các tác giả đã đặt hai thế kỉ văn học này trong cả chiều lịch đại và đồng đại (chiều lịch sử văn học và chiều không gian văn hóa), hướng đến việc nhìn văn học không phải như sự sinh thành riêng lẻ, đơn độc mà là một thành tố trong quan hệ với các thành tố khác của văn hóa - lịch sử - xã hội; lại vừa là một sản phẩm được tạo ra từ chính sự chung cất hết sức đậm đặc mang đặc điểm, hệ giá trị của con người đương thời. Nhìn văn học từ những chiều kích như thế này ngay trong những dữ liệu ban đầu, chúng ta đã có thể thấy được sức hấp dẫn của cuốn sách. Văn học thế kỉ XVIII - XIX là giai đoạn đỉnh cao, đạt đến độ mẫu mực, cổ điển, là kết tinh của hơn tám thế kỉ trước đó. Cũng từ đây, khi nhìn nhận một giai đoạn văn học, các tác giả cuốn sách đã đặt nó “trong bối cảnh văn hóa thời Lê mạt - Nguyễn”, khiến cho các luận điểm và kiến giải trở nên giàu sức thuyết phục hơn. Nhiều vấn đề tưởng như đã định hình, tưởng như đã xong xuôi nhưng với cách tiếp cận đó, các tác giả đã mang đến những nhận thức mới, thú vị cho bạn đọc.

Cấu trúc của cuốn sách gồm hai phần, với 5 chương, 672 trang (không bao gồm tài liệu tham khảo). Cụ thể như sau:

\* PGS.TS. - Trường Đại học Công đoàn. Email: tanlv@dhcd.edu.vn

<sup>1</sup> Vũ Thanh, “Lời nói đầu,” trong Vũ Thanh (Chủ biên), *Văn học Việt Nam thế kỷ XVIII - XIX trong bối cảnh văn hóa thời Lê mạt - Nguyễn* (Hà Nội: NXB Khoa học xã hội, 2024), 13-14.

Phần thứ nhất: *Văn học thế kỷ XVIII - nửa đầu thế kỷ XIX trong bối cảnh lịch sử - văn hóa thời Lê mạt, Nguyễn sơ*. Phần này gồm 3 chương đi từ các vấn đề về bối cảnh lịch sử, xã hội, văn hóa thế kỉ XVIII - nửa đầu thế kỉ XIX (Chương 1) đến các vấn đề về đặc điểm, diện mạo chung của đời sống văn học (Chương 2) và các thể loại, tác phẩm và tác gia tiêu biểu (Chương 3). Logic hình thức trên cho thấy sự mạch lạc trong quá trình triển khai các vấn đề của nhóm tác giả và đồng thời phản ánh được chiều sâu của các chiều cạnh tiếp cận, luận giải. Bằng việc đặt tình hình của đất nước thế kỉ XVIII - nửa đầu thế kỉ XIX trong bối cảnh văn hóa khu vực Đông Á và thế giới, cuốn sách đã định vị được bản ngã Việt Nam, sự tiếp thu, chọn lọc tinh hoa của nền văn hóa trung tâm lúc bấy giờ (Trung Hoa) để kiến tạo nên một diện mạo riêng cho văn hóa Việt Nam ở các thế kỉ đó. Sự kế tiếp, thù địch nhau giữa các thế lực chính trị, sự suy thoái của thể chế chính trị này, sự hưng thịnh của thể chế chính trị kia khiến cho bức tranh lịch sử, xã hội có quá nhiều gam màu sáng, tối khác nhau. Chính những gam màu sáng, tối khác nhau ấy mà văn học thời kì này có nhiều thay đổi theo chiều hướng hướng đến con người nhiều hơn, chuẩn bị mở ra và bùng nổ những xu hướng, trào lưu văn học giàu giá trị tư tưởng nhân đạo, nhân văn vượt thời đại: “Sự sụp đổ của các thần tượng, tình trạng suy đồi của tư tưởng chính thống và sự hỗn loạn của kỷ cương xã hội cũng khiến cho sức ép về mặt tư tưởng và chính trị xuống người sáng tác ngày càng ít đi, làm xuất hiện ở họ những tư tưởng vượt khỏi khuôn khổ xã hội, vượt khỏi ‘vòng cương tỏa’ của hệ tư tưởng chính thống, nhà văn sẽ có nhiều khoảng không tự do hơn cho sự sáng tạo của mình mà chính quyền cũng không đủ sức để quản lý và kiểm soát nổi”<sup>1</sup>.

Một điểm thú vị của phần thứ nhất là việc đặt ra vấn đề sự hình thành của các trung tâm, vùng miền, dòng họ văn học và sự thống nhất trong phát triển của văn học dân tộc. Đây là một tiếp cận mới, mang tính liên ngành văn học - văn hóa trên trực tiếp cận hệ giá trị văn học trong dòng chảy của cả nền văn hóa Việt Nam. Nhiều vùng, miền đậm đặc chất văn chương đã từng được nhắc tới ở các công trình nghiên cứu văn học sử trước đây, nay được các tác giả nhìn nhận cụ thể hơn, sâu hơn như dòng văn Nguyễn Tiên Điền, dòng văn Nguyễn Trường Lưu ở Hà Tĩnh; dòng văn Ngô Thì ở Tả Thanh Oai, dòng Phan Huy ở Sài Sơn,... Gắn với các dòng văn là các tên tuổi nổi tiếng, có nhiều đóng góp cho sự phát triển của lịch sử văn học giai đoạn này nói riêng và lịch sử văn học dân tộc nói chung: Nguyễn Du, Nguyễn Huy Tự, Nguyễn Huy Hổ, Ngô Thì Sĩ, Ngô Thì Nhậm, Ngô Thì Ước, Ngô Giáp Đậu, Phan Huy Ích, Phan Huy Chú,... Tiếp cận dòng văn, dòng thơ gắn với vùng văn học, không gian văn học là một tiếp cận nhiều mới mẻ, có giá trị nhìn nhận và luận giải các vấn đề mang tính liên ngành, lại có tiềm năng đưa văn học vào thực tiễn phát triển du lịch văn học, vừa mang lại lợi ích kinh tế vừa thiết thực bảo tồn, truyền bá các giá trị văn chương cho thế hệ sau, giúp cho văn chương của cha ông ta được sống lại bằng một sinh mệnh mới, nhịp cùng với thời đại, những điều mà có lẽ trong bối cảnh hiện nay rất cần được nhân rộng hơn khi mà bản đồ du lịch văn học Việt Nam có nhiều tiềm năng vẫn còn nằm sâu ở những tầng vỉa quặng. Các nội dung khác của văn học thế kỉ XVIII đến nửa đầu thế kỉ XIX như một số khuynh hướng, cảm hứng nghệ thuật cơ bản hay một số thành tựu nổi bật về phương diện nghệ thuật (thể loại, nghệ thuật xây dựng nhân vật, nghệ thuật trần thuật, ngôn ngữ) cũng đã được đặt ra và giải quyết thấu đáo, có nhiều thông tin bổ

<sup>1</sup> Vũ Thanh (Chủ biên), *Văn học Việt Nam thế kỷ XVIII - XIX trong bối cảnh văn hóa thời Lê mạt - Nguyễn*, 30.

ích với công tác nghiên cứu và giảng dạy văn học trung đại Việt Nam.

Ở Chương 3, khi bàn về các thể loại, tác phẩm và tác gia tiêu biểu, các tác giả cuốn sách đã thảo luận về văn xuôi tự sự, thơ chữ Hán; văn học chữ Nôm với ngâm khúc, truyện thơ Nôm, hát nói và thơ Nôm Đường luật. Trong bề bộn của hệ thống các thể loại, tác phẩm và tác gia tiêu biểu, sách đã lựa chọn được cách viết khá hệ thống, vừa bao quát, nêu bật được diện mạo của cả một giai đoạn văn học, vừa dừng lại ở những trường hợp điển hình nhất. Vì lẽ đó, mặc dù có nhiều vấn đề vốn đã được các nhà nghiên cứu đi trước đặt ra ở các công trình văn học sử hay các chuyên luận liên quan, song qua cách tiếp cận đa ngành, lấy trục văn hóa và hệ giá trị Việt Nam làm điểm soi chiếu, văn học trung đại đã được nhìn nhận như một bộ phận cấu thành không tách rời của văn hóa và giá trị Việt. Có nhiều phần viết ở Chương 3 khá mới mẻ, có giá trị học thuật cao, rất đáng để tham khảo, như các phần viết về Nguyễn Du và *Truyện Kiều*, về thơ Hồ Xuân Hương như một dấu nối giữa văn hóa bản địa và thời đại, phần viết về khảo cứu, trước thuật văn chương đều có nhiều thông tin bổ ích.

Đại thi hào Nguyễn Du và tuyệt tác *Truyện Kiều* là một thành tựu lớn của nền văn học dân tộc. Các vấn đề về nguồn gốc và cơ sở hình thành tác phẩm, vị trí của *Truyện Kiều* trong đời sống văn hóa Việt Nam và thế giới, các vấn đề về chủ đề, thể loại cũng như các phương diện nội dung nhân văn của tác phẩm đã được các tác giả sách bàn luận kĩ càng, thấu đáo. Nhìn chung, các phần viết về tác phẩm của Nguyễn Du chứa đựng đầy đủ các thông tin, hệ thống nhân vật khi tiếp cận luôn được nhìn ở nhiều chiều cạnh, như một thực thể văn hóa sinh động, không khiên cưỡng và gò ép trong một chiều nhìn nhận nào đó, chẳng hạn: “Còn Thúc Sinh, Hoạn Thư thì đều là những nhân vật của đời sống hiện thực, bởi họ có cả mặt tốt, mặt xấu như bất kỳ ai trong chúng ta. Thúc Sinh vừa sợ vợ, sợ bố, là người đàn ông nhu nhược, ham chơi, hời hợt nhưng vẫn dám lên lút cưới kỹ nữ về làm vợ bé, lại yêu Kiều tha thiết và thủy chung với nàng. Hoạn Thư ghê gớm, độc ác nhưng lại biết cảm thông ít nhiều với hoàn cảnh và tài năng của Thúy Kiều...”<sup>1</sup>.

Hồ Xuân Hương là một hiện tượng lạ của văn học trung đại nói riêng, của cả nền văn học dân tộc Việt Nam nói chung. Hồ Xuân Hương đến với văn học như một luồng gió mới với nhiều điều thú vị, đổi mới cả một hệ hình văn học đã cũ. Bà là sự kết tinh trí tuệ và tâm hồn của người phụ nữ Việt Nam dưới chế độ quân chủ chuyên chế luôn chất chứa khát vọng thay đổi. Thơ bà là biểu hiện của khát vọng dân tộc, dân chủ, là mơ ước, là tinh thần nữ quyền, là sự vị tha, nhân đạo, nhân văn và cả những dự cảm siêu thời đại. Những bài thơ đầy sáng tạo của bà là dấu ấn đỉnh cao trong hình thức diễn ngôn nghệ thuật mang ý thức nữ quyền rất mạnh mẽ, quyết liệt, là sự kết tinh hòa trộn giữa yếu tố văn hóa bản địa và thời đại và chỉ xuất hiện khi “hệ tư tưởng chính thống đã bộc lộ những hạn chế lịch sử của nó, chính quyền đương thời không đủ sức quản lý xã hội cũng như đời sống văn hóa, văn học... Nữ sĩ dường như không có truyền nhân và không được các nhà nho tiếp nhận và kế tục bởi con người bà và thơ bà là một sản phẩm văn hóa ‘ngoài luồng’”<sup>2</sup>. Quả thật, thơ Hồ Xuân Hương chứa đựng không chỉ màu sắc hiện đại mà còn cả dấu ấn hậu hiện đại và yếu tố nhân loại, nhất là trong bối cảnh hiện nay, khi mà thế giới đang phải đối mặt với quá nhiều thách thức, khủng hoảng, nhiều giá trị nhân sinh cần phải được nhận thức lại; và cũng có quá nhiều bất trắc trong hệ sinh thái

<sup>1</sup> Vũ Thanh (Chủ biên), *Văn học Việt Nam thế kỷ XVIII - XIX trong bối cảnh văn hóa thời Lê mạt - Nguyễn*, 326.

<sup>2</sup> Như trên, 407.

nhân văn cần sự can thiệp không chỉ từ thể chế, chính sách mà còn chính từ sự nhận thức giá trị của bản thân mỗi người. Đó là những gợi ý mà có lẽ Hồ Xuân Hương đã từng dự cảm và được cuốn sách này đề cập đến trên các phương diện gắn với những giá trị nhân sinh và thực tế đời sống văn học đương thời.

Phần thứ hai của cuốn sách là *Văn học nửa cuối thế kỷ XIX trong bối cảnh văn hóa thời Nguyễn và thực dân phong kiến*, được sắp xếp trong hai chương: Chương 4 là bối cảnh lịch sử, xã hội, văn hóa nửa cuối thế kỷ XIX và Chương 5 là đặc điểm, diện mạo nửa thế kỷ văn học với khuynh hướng và tác gia tiêu biểu. Phần đóng góp nhiều hơn cả của phần thứ hai này nằm ở Chương 5. Các khuynh hướng văn học như văn học yêu nước chống Pháp trở thành bộ phận chủ lưu chi phối đời sống văn học cả nước; văn học trào phúng, phê phán và tố cáo thực dân - phong kiến phát triển thành một dòng; văn học trào phúng phát triển đến đỉnh cao với Trần Tế Xương; xu hướng văn học đô thị với Dương Khuê,... đã được cuốn sách đặt ra và bàn luận đầy đủ, có chiều sâu, cung cấp một cái nhìn vừa toàn cảnh, vừa đặt trọng tâm vào những hiện tượng điển hình nhất. Trong các phần này, nội dung viết về văn chương yêu nước của Nguyễn Quang Bích, thơ Nguyễn Khuyến, thơ Trần Tế Xương, cũng như Dương Khuê là những phần viết có giá trị tham khảo tốt cho những ai quan tâm.

“Văn học Việt Nam thế kỷ XVIII đến hết thế kỷ XIX là một giai đoạn đặc biệt trong tiến trình vận động của văn học dân tộc: là thời kỳ kế tục truyền thống và tiếp tục phát triển đến đỉnh cao với những thành tựu rực rỡ, với những tác gia, tác phẩm thuộc loại lớn nhất của văn học dân tộc và cũng là thời điểm xuất hiện những dấu hiệu thúc đẩy văn học chuyển sang một thời kỳ lịch sử mới: từ trung đại sang hiện đại”<sup>1</sup>. Công trình đặc biệt nhấn mạnh tính chất giao thời của giai đoạn hậu kỳ trung đại chuyển sang hiện đại của văn học dân tộc. Điều này không chỉ thể hiện ở từng tác giả mà là cả một xu hướng vận động với những tác giả như Nguyễn Công Trứ, Dương Khuê, Nguyễn Khuyến và đặc biệt với Trần Tế Xương, Trương Vĩnh Ký và Nguyễn Trọng Quản...

Cuốn sách được “chưng cất” từ một công trình khoa học cấp Bộ của Viện Văn học (Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam). Các tác giả của cuốn sách đã nỗ lực dành tâm huyết chỉnh sửa, bổ sung và cho ra mắt bạn đọc để cung cấp thêm một hướng tiếp cận về những vấn đề tưởng như đã cũ. Sách có quan điểm mới trong cách nhìn nhận từng giai đoạn, từng xu hướng, từng tác gia và từng tác phẩm tiêu biểu. Bản thân điều đó đã tạo cho cuốn sách một chỗ đứng đáng trân trọng trong bức tranh nghiên cứu văn học trung đại Việt Nam trong bối cảnh hiện nay và dường như tinh thần đối thoại ngầm ẩn cũng là một điểm cần lưu ý khi tiếp cận công trình khoa học công phu này.

---

<sup>1</sup> Vũ Thanh (Chủ biên), *Văn học Việt Nam thế kỷ XVIII - XIX trong bối cảnh văn hóa thời Lê mạt - Nguyễn*, 669.